

*

Số 271-BC/HU

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, Chỉ thị số 27-CT/TW
và Quy định số 11-QĐi/TW năm 2022**

Thực hiện Công văn số 1940-CV/BNCTU ngày 11/11/2022 của Ban Nội chính Tỉnh ủy về việc báo cáo thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, Chỉ thị số 27-CT/TW và Quy định số 11-QĐi/TW của Bộ Chính trị¹, Ban Thường vụ Huyện ủy báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với Nhân dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của Nhân dân; Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân, công tác tiếp công dân và giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân trên địa bàn huyện đã được Ban Thường vụ Huyện ủy quan tâm chỉ đạo và thực hiện nghiêm túc, đạt được những kết quả tích cực, việc khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân diễn ra đúng theo quy định của pháp luật. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã được chú trọng, việc kê khai tài sản của cán bộ, công chức đúng theo quy định, trong thời gian qua không có biểu hiện hoặc trường hợp nào vi phạm về tham nhũng, tiêu cực. Chỉ đạo thực hiện tốt các giải pháp bảo vệ người tố cáo, trong đó nêu cao trách nhiệm của người lãnh đạo, đứng đầu cấp ủy trong việc chỉ đạo thực hiện tốt công tác bảo vệ người tố cáo thuộc phạm vi cơ quan phụ trách. Kiên quyết đấu tranh, xác định rõ việc bảo vệ người tố cáo là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, đầu tiên là của cấp ủy và chính quyền địa phương.

Nhìn chung trong năm 2022, các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể từ huyện đến cơ sở đã quan tâm thực hiện tốt công tác tiếp dân,

¹ Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân.

giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; hạn chế đơn thư vượt cấp; các vụ việc mới phát sinh đã được giải quyết, không để xảy ra phức tạp, điểm nóng; số lượng vụ việc giảm so với năm trước.

II. Kết quả thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, Chỉ thị số 27-CT/TW và Quy định số 11-QĐi/TW của Bộ Chính trị

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng

1.1. Lãnh đạo việc tuyên truyền, phổ biến Chỉ thị số 35-CT/TW, Chỉ thị số 27-CT/TW và Quy định số 11-QĐi/TW của Bộ Chính trị và các quy định pháp luật liên quan về công tác tiếp công dân, xử lý phản ánh, kiến nghị, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chuyên môn thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị và Chỉ thị 27-CT/TW ngày 10/01/2019; Quy định số 11-QĐi/TW của Bộ Chính trị và các quy định pháp luật liên quan về công tác tiếp công dân, xử lý phản ánh, kiến nghị, giải quyết khiếu nại, tố cáo của Bộ Chính trị gắn với tuyên truyền Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân bằng nhiều hình thức phù hợp như: tuyên truyền trên sóng phát thanh, truyền hình của địa phương; lồng ghép thông qua các cuộc họp, các hội nghị tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật để Nhân dân trên địa bàn huyện dễ dàng nắm bắt, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia học tập với tỷ lệ 100%. Hằng năm, chỉ đạo cơ quan chuyên môn tiến hành kiểm tra, thanh tra, giám sát trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong việc tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Từ đó tạo được sự chuyển biến về nhận thức và trách nhiệm của hệ thống chính trị, của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về các quan điểm của Đảng đối với công tác bảo vệ, khuyến khích người dân phản ánh, tố giác và thực hiện nghiêm túc công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

1.2. Ban hành văn bản của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền để lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, Chỉ thị số 27-CT/TW và Quy định số 11-QĐi/TW của Bộ Chính trị

Thực hiện Kế hoạch số 133-KH/TU ngày 20/10/2014 của Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 29-CT/TU ngày 08/3/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Ban Thường vụ Huyện ủy đã kịp thời ban hành các văn bản cụ thể hóa các chỉ thị, kế hoạch của cấp trên²; đồng thời

² Kế hoạch số 157-KH/HU ngày 18/11/2014 thực hiện Kế hoạch số 113-KH/TU ngày 20/10/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 102-KH/HU ngày 03/4/2019 về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng và bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Công văn số 181-CV/HU ngày 12/4/2021 về việc tăng cường công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; Kế hoạch số 49-KH/HU ngày 24/02/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về lãnh đạo, chỉ đạo công tác nội chính; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp năm 2022 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 80-KH/HU ngày 20/9/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Chương trình hành động số 32-CTr/TU ngày 18/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Công văn số 478-CV/HU ngày 21/01/2022 về việc tăng cường công tác

chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện ban hành các văn bản triển khai thực hiện³. Hằng năm, ban hành Quyết định phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

1.3. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác phối hợp trong công tác tiếp công dân, xử lý phản ánh, kiến nghị, giải quyết khiếu nại, tố cáo và bảo vệ người tố cáo

Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường công tác theo dõi, tham mưu công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo gắn với cải cách hành chính, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Qua đó công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân trên địa bàn huyện ngày càng đi vào nề nếp và hiệu quả. Các ngành thường xuyên phối hợp trong việc thực hiện tiếp dân thường xuyên, định kỳ, đột xuất, nắm bắt thông tin phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân để tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo xử lý kịp thời không để xảy ra những vụ việc nóng, gây bức xúc trong Nhân dân; đồng thời kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót trong công tác quản lý Nhà nước.

Qua công tác tiếp công dân, tất cả ý kiến phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân đều được tiếp nhận và chỉ đạo các cơ quan, ban ngành có liên quan, kiểm tra, rà soát tham mưu giải quyết, trả lời cho công dân được biết kết quả xử lý đối với vụ việc phản ánh, kiến nghị của công dân đảm bảo theo quy định.

1.4. Việc chỉ đạo công tác thanh tra trong tiếp công dân, xử lý phản ánh, kiến nghị, giải quyết khiếu nại, tố cáo và bảo vệ người tố cáo

Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch, phân công các thành viên, các ngành chức năng phối hợp tham gia tiếp công dân, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu kiện còn tồn đọng; đồng thời thực hiện tốt công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, thanh tra, giám sát trách nhiệm về lĩnh vực khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; giải quyết kịp thời những khiếu nại, tranh chấp ngay từ cơ sở vì vậy trong năm không phát sinh điểm nóng, đơn thư khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài.

Trong năm, Thanh tra huyện tiến hành 02 cuộc thanh tra trách nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Cát Tiên và thị trấn Phước Cát trong việc thực hiện Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo. Qua kết quả thanh tra, giám sát, việc tiếp công dân giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân luôn được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, sự chủ động tích cực của

tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Công văn số 712-CV/HU ngày 19/9/2022 về việc tăng cường công tác đảm bảo an ninh, trật tự, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

³ Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 06/4/2015 về tổ chức thực hiện Kế hoạch số 133-KH/TU ngày 20/10/2014 của Tỉnh ủy; Chỉ thị số 01/2015/CT-UBND ngày 01/6/2015 về tăng cường công tác quản lý nhà nước trong công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện; Quyết định số 896/QĐ-UBND ngày 18/8/2014 thành lập Ban tiếp công dân; Quyết định số 815/QĐ-UBND ngày 22/8/2022 về ban hành quy chế tiếp công dân; Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 20/4/2019 triển khai thực hiện Chỉ thị số 102-KH/HU ngày 03/4/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng và bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; công văn số 1032/UBND-TCĐ ngày 27/7/2022 về việc tăng cường công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, thực hiện tốt công tác phối hợp giữa Ủy ban nhân dân với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tại địa phương. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đã kịp thời kiện toàn Ban tiếp công dân giải quyết khiếu nại, tố cáo; trong đó, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban tiếp công dân thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế quy định về tiếp công dân thường xuyên, định kỳ và đột xuất tại địa điểm tiếp dân Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; tiếp nhận rà soát, phân loại xem xét xử lý kịp thời đơn thư, khiếu nại, tố cáo phản ánh, kiến nghị của công dân đảm bảo theo quy định của Luật tiếp công dân, Luật khiếu nại, Luật tố cáo.

Thanh tra huyện đã ban hành 02 kết luận thanh tra⁴; đồng thời ban hành văn bản chỉ đạo UBND các xã, thị trấn nghiêm túc thực hiện kết luận của đoàn thanh tra, giám sát theo quy định.

1.5. Việc kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng đạo đức công vụ đối với đội ngũ cán bộ làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và bảo vệ người tố cáo; bố trí địa điểm, cơ sở vật chất phục vụ công tác tiếp công dân

Thực hiện Luật Tiếp công dân năm 2013 và Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/4/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều về Luật Tiếp công dân, UBND huyện ban hành các Quyết định liên quan đến công tác tiếp công dân⁵; phân công 01 đồng chí lãnh đạo Văn phòng HĐND và UBND huyện làm Trưởng Ban tiếp công dân và 01 công chức làm công tác tiếp dân; các cán bộ tiếp dân đều có năng lực chuyên môn, tư tưởng chính trị vững vàng, đạo đức tốt và có tinh thần trách nhiệm. Định kỳ hàng tháng, Thường trực Huyện ủy, HĐND huyện, UBND huyện, Ủy ban MTTQVN huyện thông báo lịch tiếp công dân định kỳ theo quy định. Tại trụ sở tiếp công dân của huyện đã niêm yết công khai nội quy tiếp công dân, lịch tiếp công dân theo quy định và trang bị đầy đủ phương tiện, các điều kiện làm việc cần thiết phục vụ cho việc tiếp công dân tại trụ sở tiếp công dân của huyện.

Thực hiện nghiêm các quy định về tiếp công dân định kỳ, thường xuyên và đột xuất theo quy định. Đặc biệt dành thời gian gặp gỡ trực tiếp, đối thoại với công dân, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của người dân để kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc theo đúng chính sách, pháp luật quy định. Thường xuyên chỉ đạo củng cố, kiện toàn, đề cao trách nhiệm, đạo đức công vụ, nâng cao ý thức, kỷ luật cho đội ngũ công chức trực tiếp làm công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại của công dân, tạo điều kiện thuận lợi để công chức thực hiện tốt mọi nhiệm vụ được giao; chỉ đạo việc thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh trật tự, an toàn tại trụ sở tiếp dân; chỉ đạo Ban tiếp công dân phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an huyện để kịp thời phân tán đám đông (nếu có)

⁴ Kết luận số 05/KL-TTr ngày 11/11/2022 về việc thanh tra trách nhiệm chủ tịch UBND thị trấn Cát Tiên; kết luận số 06/KL/TTr ngày 17/11/2022 về việc thanh tra trách nhiệm chủ tịch UBND thị trấn Phước Cát trong việc thực hiện Luật Tiếp công dân; Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

⁵ Quyết định số 896/QĐ-UBND ngày 18/8/2014 về việc thành lập Ban tiếp công dân; Quyết định số 815/QĐ-UBND ngày 22/8/2022 về ban hành quy chế tiếp công dân.

không để xảy ra bức xúc, điểm nóng các vụ việc đông người, phức tạp kéo đến cơ quan, Trụ sở tiếp dân của huyện.

1.6. Việc chỉ đạo các cơ quan chức năng và cơ quan thông tin đại chúng trong việc cung cấp thông tin về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phát huy vai trò của cơ quan thông tin đại chúng trong bảo vệ người tố cáo

Thường xuyên chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phổ biến về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đến công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị mình phụ trách; thực hiện đăng tải lên trang thông tin điện tử; tuyên truyền trên loa truyền thanh để mọi người dân đều được biết. Bên cạnh đó cấp ủy, chính quyền luôn đẩy mạnh, xử lý nghiêm theo quy định của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đối với hành vi trả thù, trù dập người tố cáo, người lợi dụng quyền phản ánh, tố giác, tố cáo để bôi nhọ, vu khống, thông tin sai sự thật làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của tổ chức, cá nhân liên quan, gây mất đoàn kết nội bộ. Để nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, chỉ đạo Trung tâm Văn hóa, thông tin và thể thao huyện và các ban, ngành liên quan thông báo công khai lịch tiếp công dân định kỳ, đột xuất hàng tháng rộng rãi đến toàn thể Nhân dân trên địa bàn huyện biết và đến trình bày kiến nghị, phản ánh, khiếu nại bảo đảm đúng các quy định của pháp luật.

Thông qua phương tiện thông tin đại chúng: Trung tâm Văn hóa, thông tin và thể thao huyện, Đài truyền thanh các xã đã triển khai thực hiện công tác tuyên truyền bằng những tin, bài có nội dung về chính sách, pháp luật để Nhân dân hiểu. Xây dựng các chuyên mục có nội dung phổ biến pháp luật, phóng sự về an ninh trật tự, duy trì phát sóng định kỳ hàng tuần.

2. Kết quả công tác tiếp công dân, xử lý phản ánh, kiến nghị, giải quyết khiếu nại, tố cáo, bảo vệ người tố cáo

2.1. Công tác tiếp dân

Trong năm 2022, Bí thư Huyện ủy tổ chức tiếp dân định kỳ 12 kỳ/14 lượt người; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện đã tổ chức tiếp 76 lượt/102 lượt người. Trong đó: tiếp dân định kỳ 41 lượt/59 lượt người; tiếp dân thường xuyên 29 lượt/37 lượt người; tiếp đột xuất 06 lượt/06 người.

Tiếp nhận 57 nội dung, vụ việc và chuyển cho các cơ quan, đơn vị xem xét, giải quyết theo quy định. Hiện nay đã giải quyết được 41 nội dung, còn 16 nội dung đang được các cơ quan, đơn vị xem xét, giải quyết theo quy định. Bí thư Đảng ủy các xã, thị trấn tổ chức tiếp dân định kỳ, đột xuất 147 kỳ/475 lượt người; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức tiếp dân định kỳ, đột xuất 330 kỳ/805 lượt người.

Nội dung phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo tiếp nhận qua tiếp công dân chủ yếu liên quan đến việc tính toán bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng một số công trình trọng điểm, tranh chấp đất đai, bảo vệ môi trường... Qua tiếp công

dân, đã giải thích về chế độ chính sách, tư vấn pháp luật và hướng dẫn công dân đến các cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết, đồng thời tiếp nhận, thụ lý giải quyết các khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền.

2.2. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong năm, UBND huyện tiếp nhận 09 đơn tố cáo (02 đơn đủ điều kiện thụ lý giải quyết, 04 đơn không đủ điều kiện thụ lý và 03 đơn không thuộc thẩm quyền); 07 đơn khiếu nại (03 đơn đủ điều kiện thụ lý giải quyết, 01 đơn không thuộc thẩm quyền, 03 đơn hướng dẫn công dân theo quy định).

Kết quả giải quyết: 01/02 đơn tố cáo; 02/03 đơn khiếu nại. UBND huyện đã ban hành 01 kết luận nội dung tố cáo và 02 quyết định giải quyết khiếu nại.

2.3. Công tác bảo vệ người tố cáo

Thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp đối với công tác bảo vệ người phát hiện, người tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; các cấp ủy, chính quyền, nhất là người đứng đầu luôn nêu cao trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt công tác bảo vệ, phòng ngừa, ngăn chặn, không để xảy ra các hành vi trả thù, trù dập người tố cáo thuộc phạm vi mình phụ trách theo đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Qua đó, trong năm 2022, trên địa bàn huyện không xảy ra vụ việc, vụ án tham nhũng nào; không có trường hợp người tố cáo bị trù dập, bị trả thù; không có việc lợi dụng tố cáo để gây mất đoàn kết nội bộ, vu khống, hãm hại người khác.

III. Một số hạn chế và nguyên nhân

1. Một số hạn chế

- Công tác tuyên truyền nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 26/5/2014, Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị và Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị ở một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa thường xuyên.

- Việc giải quyết khiếu nại, phản ánh, kiến nghị của công dân ở một số địa phương, cơ quan, đơn vị còn chậm, chưa dứt điểm. Một số đơn thư khiếu nại, kiến nghị nhiều lần cùng nội dung (không có tình tiết mới) đã được cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết nhưng vẫn tiếp tục khiếu kiện vượt cấp.

2. Nguyên nhân hạn chế

** Nguyên nhân khách quan*

- Một số văn bản quy định của cấp trên liên quan đến lĩnh vực đất đai, đầu tư xây dựng có nội dung chưa phù hợp nhưng chưa được điều chỉnh, bổ sung kịp thời, dẫn đến khó thực hiện.

- Một số ít người dân nhận thức về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật còn Nhà nước còn hạn chế nên khiếu kiện kéo dài, vượt cấp để đòi hỏi quyền lợi ngoài chính sách quy định của Nhà nước.

** Nguyên nhân chủ quan:*

- Năng lực, kinh nghiệm của cán bộ, công chức làm công tác tiếp dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn có mặt hạn chế.

- Việc tuyên truyền, giáo dục, vận động, thuyết phục, hướng dẫn người dân và công tác hòa giải ở cơ sở có việc chưa kịp thời, hiệu quả chưa cao.

IV. Phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới

1. Dự báo tình hình khiếu nại, tố cáo trong thời gian tới

Trong thời gian tới việc phát triển kinh tế - xã hội, công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng các công trình, dự án trên địa bàn huyện nếu không thực hiện tốt các quy trình, thủ tục ngay từ ban đầu sẽ phát sinh khiếu nại, tố cáo của công dân; nội dung khiếu nại tập trung chủ yếu trong lĩnh vực đất đai, thực hiện các chính sách an sinh xã hội. Bên cạnh đó, mạng xã hội và các loại hình truyền thông trên internet ngày càng phát triển tạo cơ hội và thách thức; các thế lực thù địch, các phần tử cơ hội chính trị trong và ngoài nước tiếp tục sử dụng các chiêu bài dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo, âm mưu “diễn biến hòa bình”, chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa, kích động bạo loạn lật đổ làm chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, làm giảm lòng tin của Nhân dân vào Đảng và Nhà nước. Do đó, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, ban ngành, đoàn thể từ huyện đến cơ sở tiếp tục tăng cường quản lý đội ngũ cán bộ, đảng viên; thực hiện tốt công tác tiếp dân và xử lý kịp thời những phản ánh, kiến nghị của Nhân dân, nhất là ngăn chặn những biểu hiện suy thoái “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên.

2. Phương hướng, nhiệm vụ

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương về công tác tiếp công dân, xử lý phản ánh, kiến nghị, giải quyết khiếu nại, tố cáo⁶; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về các quy định có liên quan đến khiếu nại, tố cáo.

- Phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn trong công tác hòa giải tranh chấp, mâu thuẫn trong Nhân dân; giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo; tuyên

⁶ Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị và Chỉ thị 27-CT/TW ngày 10/01/2019; Quy định số 11-QĐi/TW của Bộ Chính trị và các quy định pháp luật liên quan về công tác tiếp công dân, xử lý phản ánh, kiến nghị, giải quyết khiếu nại, tố cáo của Bộ Chính trị gắn với tuyên truyền Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân; Nghị quyết số 39/2012/QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc hội, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân; Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 9/11/2018 của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 04-HD/TW ngày 9/12/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc.

truyền, vận động Nhân dân chấp hành tốt chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước để nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Thường xuyên rà soát, nắm chắc tình hình khiếu nại, tố cáo để giải quyết kịp thời, dứt điểm, đúng ngay từ đầu, ngay từ nơi phát sinh; tập trung giải quyết các vụ việc tồn đọng, phức tạp kéo dài, những vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp ngay từ cơ sở. Phát huy tối đa hiệu quả việc đối thoại, gặp gỡ, trao đổi trực tiếp với người khiếu nại, tố cáo, đặc biệt là đối với các vụ việc đông người, phức tạp, gay gắt; chỉ đạo thực hiện tốt các kết luận, quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực: Đất đai, tài nguyên, khoáng sản, đầu tư xây dựng, tài chính công, thực hiện chính sách xã hội. Thực hiện tốt công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, công khai, dân chủ, công bằng, bảo đảm quyền và lợi ích của công dân; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai, những vụ việc tiêu cực, tham nhũng của cán bộ, công chức. Củng cố, kiện toàn, đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; triển khai có hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính trong giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Nơi nhận:

- Ban Nội chính Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy,
- Lưu VPHU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Đương Hùng Cường



PHỤ LỤC 01

Kết quả công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý phản ánh, kiến nghị của dân theo Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/2/2019 của người đứng đầu cấp ủy

STT	Nội dung		Tổng cộng	Bí thư Huyện ủy, Thành ủy	Bí thư cấp ủy xã, phường thị trấn
1	Số cuộc tiếp dân	Định kỳ	159	12	145
		Đột xuất			2
2	Số lượt người	Định kỳ	489	14	424
		Đột xuất			51
3	Số đoàn đông người		4		4
4	Số vụ việc phản ánh, kiến nghị, KNTC về suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên qua các cuộc tiếp dân		1		1
5	Số vụ việc người dân phản ánh, kiến nghị, KNTC thuộc thẩm quyền giải quyết	Đã giải quyết không còn phản ánh, kiến nghị, KNTC	5		5
		Đã giải quyết còn phản ánh, kiến nghị, KNTC	2		2
		Đang giải quyết	4		4
6	Số vụ việc không thuộc thẩm quyền giải quyết	Đã xử lý, chỉ đạo, hướng dẫn người phản ánh, kiến nghị, KNTC đến cơ quan chức năng, xử lý theo thẩm quyền	0		0
		Lưu theo quy định	0		0

PHỤ LỤC 02
Kết quả tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của Chủ tịch UBND các cấp

STT	Nội dung		Tổng cộng	Chủ tịch UBND cấp huyện	Phó Chủ tịch UBND cấp huyện	Chủ tịch UBND cấp xã, phường, thị trấn
1	Số cuộc tiếp dân	Định kỳ	379	37	4	293
		Đột xuất		3	5	37
2	Số lượt người	Định kỳ	873	56	4	727
		Đột xuất		3	5	78
3	Số vụ việc KNTC		27	2	0	25
4	Số đoàn đông người		4	2	2	0
5	Số vụ việc KNTC thuộc thẩm quyền giải quyết	Đã giải quyết không còn KNTC	50	24	7	19
		Đã giải quyết còn KNTC	3	2	0	1
		Đang giải quyết	15	10	0	5
6	Số vụ việc KNTC không thuộc thẩm quyền giải quyết	Đã hướng dẫn hoặc chuyển cơ quan, người có thẩm quyền	10	8	2	0
		Lưu theo quy định	0	0	0	0

Tình hình, kết quả bảo vệ người tố cáo trong địa phương

[illegible]

PHỤ LỤC 04
**Kết quả thanh tra, kiểm tra, giám sát về công tác tiếp dân,
 giải quyết khiếu nại, tố cáo và bảo vệ người tố cáo**

TT	Diễn giải		Cấp huyện
1	Số cuộc thanh tra do thanh tra huyện, thanh phố thực hiện	Theo kế hoạch	02
		Đã thực hiện	02
		Đột xuất	0
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được thanh tra		02
3	Số cuộc kiểm tra do UBKT huyện ủy, thành ủy thực hiện	Theo chương trình	0
		Đã thực hiện	0
		Đột xuất	0
4	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra		0
5	Số cuộc giám sát do HĐND, MTTQVN huyện, thành phố thực hiện		0
6	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được giám sát		0
7	Số người vi phạm quy định về công tác tiếp dân, giải quyết KNTC và bảo vệ người tố cáo	Bị kỷ luật Đảng	0
		Xử lý về chính quyền	0
		Xử lý theo pháp luật	0
		Chưa đến mức bị xử lý	0
8	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã bị kết luận vi phạm quy định về công tác tiếp dân, giải quyết KNTC và bảo vệ người tố cáo		0

PHỤ LỤC 05

Nhân lực và cơ sở vật chất phục vụ công tác tiếp công dân của UBND cấp huyện, thành phố

Nhân lực tham gia tiếp công dân						Cơ sở vật chất phục vụ tiếp công dân		Ghi chú
Số lượng cán bộ, công chức chuyên trách tiếp công dân	Số lượng cán bộ, công chức kiêm nhiệm tiếp công dân	Trình độ chuyên môn của cán bộ, công chức tiếp công dân				Phòng (trụ sở) tiếp công dân riêng biệt	Phòng (trụ sở) tiếp công dân trong khu hành chính chung	
		Tiến sĩ luật	Thạc sĩ luật	Cử nhân luật	Chuyên ngành khác			
02	0	0	0	0	02	01		01 đại học, 01 thạc sỹ



PHỤ LỤC 01

Kết quả công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý phản ánh, kiến nghị của dân theo Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 18/2/2019 của người đứng đầu cấp ủy

STT	Nội dung		Tổng cộng	Bí thư Huyện ủy, Thành ủy	Bí thư cấp ủy xã, phường thị trấn
1	Số cuộc tiếp dân	Định kỳ	159	12	145
		Đột xuất			2
2	Số lượt người	Định kỳ	489	14	424
		Đột xuất			51
3	Số đoàn đông người		4		4
4	Số vụ việc phản ánh, kiến nghị, KNTC về suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên qua các cuộc tiếp dân		1		1
5	Số vụ việc người dân phản ánh, kiến nghị, KNTC thuộc thẩm quyền giải quyết	Đã giải quyết không còn phản ánh, kiến nghị, KNTC	5		5
		Đã giải quyết còn phản ánh, kiến nghị, KNTC	2		2
		Đang giải quyết	4		4
6	Số vụ việc không thuộc thẩm quyền giải quyết	Đã xử lý, chỉ đạo, hướng dẫn người phản ánh, kiến nghị, KNTC đến cơ quan chức năng, xử lý	0		0
		Lưu theo quy định	0		0